

Bản án số: **11/2024/HS-ST**
Ngày 07/3/2024

NHÂN DANH
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Công.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Ngọc Hùng;

Ông Nông Văn Hoạt.

- Thư ký phiên tòa: Bà La Quỳnh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Thiêm Mẫn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoàng Hải N; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 15 tháng 5 năm 1993 tại thị xã C, tỉnh Đ. Nơi ĐKKHKT: Xóm A, xã B, thị xã C, tỉnh Đ; Nơi ở hiện nay: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn L, sinh năm 1956 và bà Đinh Thị V, sinh năm 1962; Bị cáo có vợ là Mông Thị H, sinh năm 1997 và 02 người con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2019 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đ thời hạn 18 tháng, đến ngày 03/6/2020 thì chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2023 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 05/10/2023 tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự - kinh tế - ma túy Công an huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đang thực hiện nhiệm vụ thì phát hiện lập biên bản bắt

người quả tang đối với Hoàng Hải N, sinh năm 1993, nơi thường trú: Xóm A, xã B, thị xã C, tỉnh Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại một lán bỏ hoang ở thôn A, xã B, Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Qua kiểm tra thu giữ tại túi quần đằng trước bên phải đang mặc của N 01 gói bên ngoài được gói bằng 01 lớp nilon màu trắng, bên trong được gói bằng giấy 02 lớp giấy có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong có chứa chất dạng bột màu trắng, N khai là ma túy heroine (niêm phong trong phong bì ký hiệu N1).

Hồi 15 giờ 20 phút ngày 05/10/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn tiến hành mở, đóng niêm phong và cân xác định khối lượng số chất màu trắng dạng bột trong phong bì ký hiệu N1 thu được của Hoàng Hải N có tổng khối lượng 0,38gam, cân riêng số chất màu trắng dạng bột có khối lượng **0,16g** (không phải mười sáu gam) và được niêm phong trong phong bì ký hiệu B1 để gửi đi giám định. Số vật chứng còn lại gồm 01 phong bì ký hiệu N1 đã mở niêm phong, giấy gói cũ cho vào phong bì mới niêm phong ký hiệu B2.

Tại Kết luận giám định số 317/KL-KTHS ngày 13/10/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng bột trong phong bì ký hiệu B1 là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,16g (không phải mười sáu gam). Sau giám định mẫu chất trong phong bì ký hiệu B1 còn lại 0,14g (không phải mười bốn gam) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T178 hoàn trả lại cho Cơ quan trung cầu.

Quá trình điều tra bị cáo Hoàng Hải N khai nhận: Khoảng 05 giờ ngày 05/10/2023 Ninh điều khiển xe mô tô của ông Lê Văn L từ thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn ra khu vực xã Bằng Vân, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến Khu AB, xã Bằng Vân thì Ninh gặp 01 người đàn ông tên N1 (N không biết họ, tên thật, địa chỉ ở đâu) trông giống người nghiện ma túy, N hỏi mua ma túy thì N1 nói đưa tiền để N1 đi lấy, sau đó N đưa cho N1 số tiền 100.000 đồng. N1 cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô của N1 ra hướng Khu Chợ, xã Bằng Vân, được khoảng 20 phút sau thì Nguyên quay lại và đưa cho Ninh 01 gói nhỏ ma túy. Sau khi mua được ma túy Ninh cất giấu vào túi quần đằng trước bên phải đang mặc, rồi điều khiển xe mô tô theo đường cũ về trả xe cho ông L sau đó về lán ở. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Cơ quan Công an phát hiện lập biên bản.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với kết luận giám định, kết quả mở niêm phong cân xác định khối lượng ma túy, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSNS, ngày 10/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Hoàng Hải N về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: “*Tàng trữ trái phép*”

chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị xử lý bị cáo như sau:

*Về trách nhiệm hình sự:

- Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 05/10/2023.

- Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng đối với bị cáo.

*Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu B2, bên trong chứa toàn bộ giấy gói chất ma túy thu được và phong bì niêm phong cũ.

+ 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T178, bên trong có chất ma túy, cùng phong bì, bao gói cũ hoàn trả sau giám định.

*Về Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn đã truy tố và nhất trí với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên; Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì. Lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 05/10/2023 tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, Công an huyện Ngân Sơn đang thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm tra thì phát hiện Hoàng Hải N sinh năm 1993, trú tại xóm A, xã B, thị xã C, tỉnh Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,16g (không phải mười sáu gam) ma túy, loại Heroine, tại 01 lán bỏ hoang ở thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, mục đích tàng trữ là để bản thân sử dụng.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội và các hành vi

vi phạm pháp luật khác. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn ra quyết định khởi tố vụ án, tiến hành điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn quyết định truy tố bị cáo trước Tòa án để xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định của pháp luật, đúng với diễn biến khách quan của vụ án, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...;

c) Heroine.... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Hình phạt, tình tiết giảm nhẹ, các vấn đề khác và Điều luật mà kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

3.1. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

3.2. Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu tiên phạm tội. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về hình phạt:

4.1. Về hình phạt chính: Xét tính chất, mức độ, tính nguy hiểm cho xã hội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù tại trại giam một thời gian nhất định, qua đó mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

4.2. Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật tuy nhiên qua xem xét thấy bị cáo bản thân nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp và tài sản riêng do vậy không xem xét áp dụng.

[5] Về những vấn đề khác liên quan:

Đối với người đàn ông theo Hoàng Hải N khai nhận được đưa tiền để đi mua ma túy, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với ông Lê Văn L đã cho N mượn xe, quá trình sử dụng xe Ninh đã dùng vào việc đi mua ma túy ông L không biết nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với ông L.

[6] Xử lý vật chứng trong vụ án:

Quá trình điều tra thu giữ:

+ 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu B2, bên trong chứa toàn bộ giấy gói chất ma túy thu được và phong bì niêm phong cũ.

+ 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T178, bên trong có chất ma túy, cùng phong bì, bao gói cũ hoàn trả sau giám định.

Xét những vật chứng nêu trên đều không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điểm a và điểm c khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Hải N phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt

2.1. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Hoàng Hải N 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 05/10/2023.

2.2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Tịch thu tiêu hủy:

3.1. 01 phong bì dán kín niêm phong, trên mặt phong bì có ghi: “T178 Mẫu hoàn trả vụ: Hoàng Hải N (1993), tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mặt sau phong bì có 04 chữ ký không đọc được và 02 dấu tròn đỏ, dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn nơi giáp lai;

3.2. 01 phong bì dán kín niêm phong trên mặt phong bì có ghi: “Giấy gói cũ và phong bì niêm phong cũ ký hiệu T1 được niêm phong (03 chữ được niêm phong bị gạch chéo)”, túi ni lon cũ được niêm phong trong phong bì ký hiệu B2”. Mặt sau phong bì có 07 chữ ký không đọc được; 01 dòng chữ “Hoàng Hải N”; 01 dòng chữ “Chu Thanh T” và

02 dấu tròn đỏ, dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, nơi giáp lai.

(Số lượng, tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/01/2024 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Công

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Ngọc Hùng

Hoàng Thị Huyền

Nguyễn Thái Công

